

Số: TVHN-182/DBQG

Hà Nội, ngày 1 tháng 7 năm 2023

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

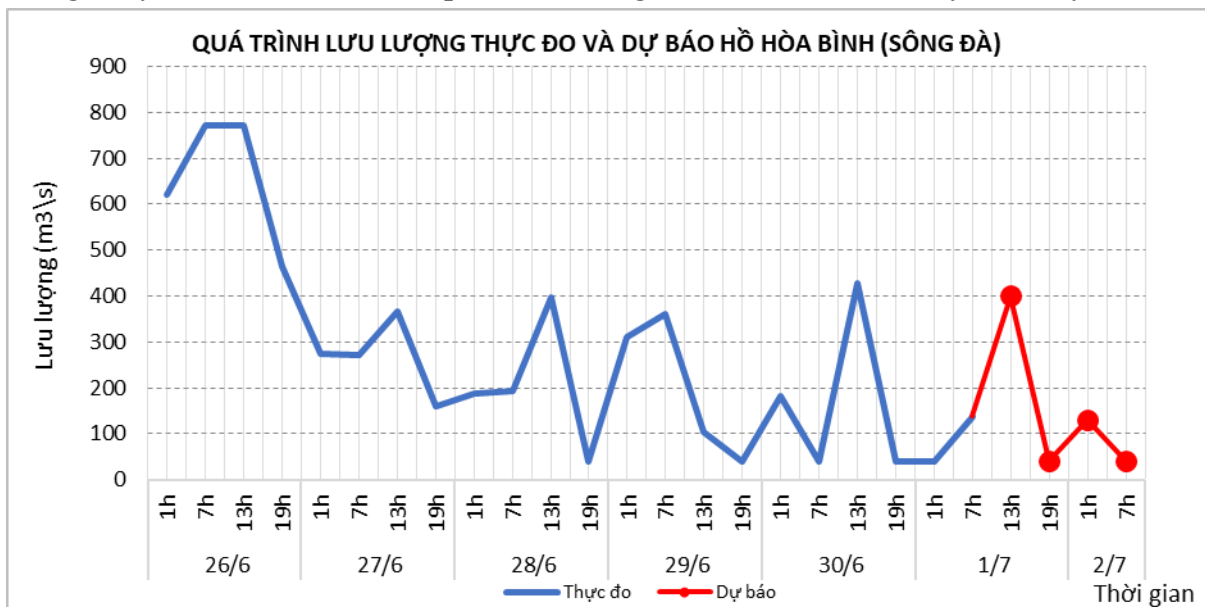
#### 1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



#### 2. Khu vực Việt Bắc:

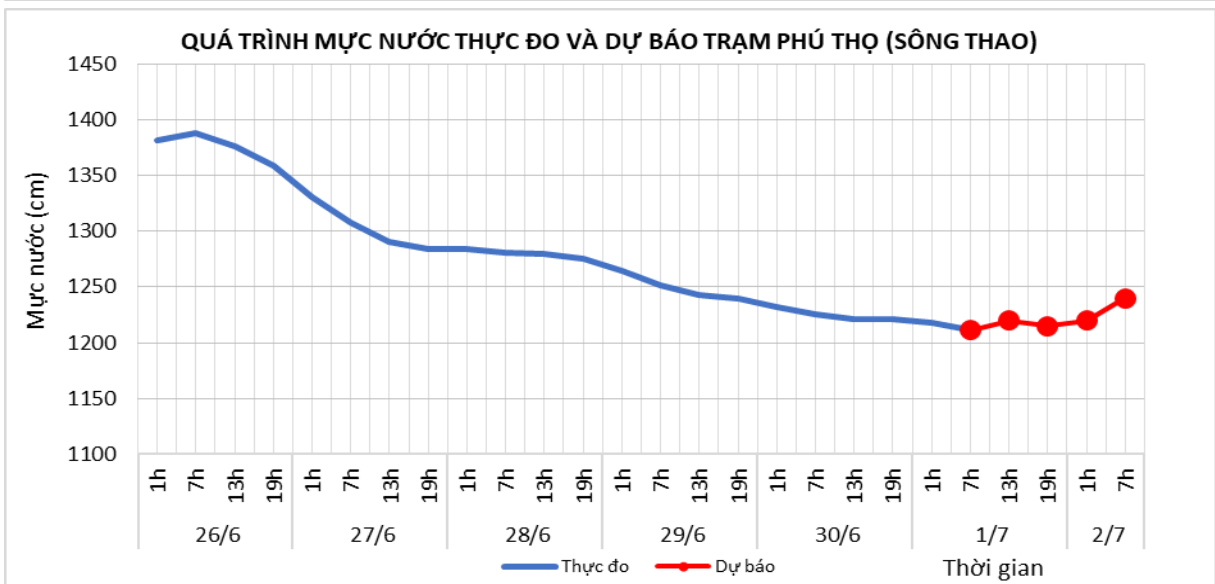
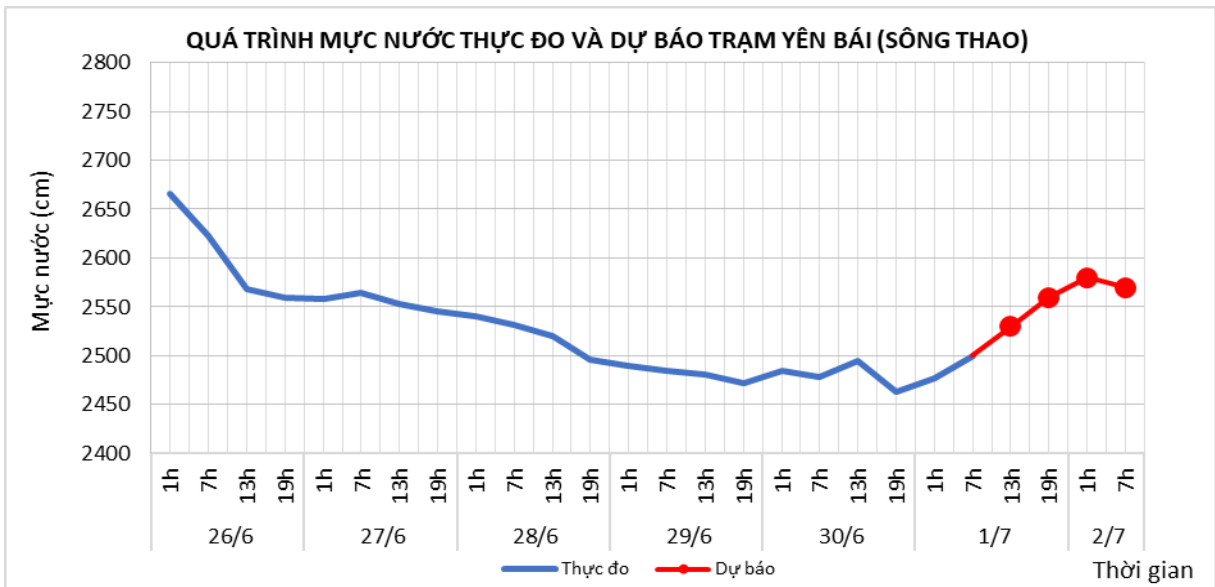
##### 2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi theo xu thế lên.



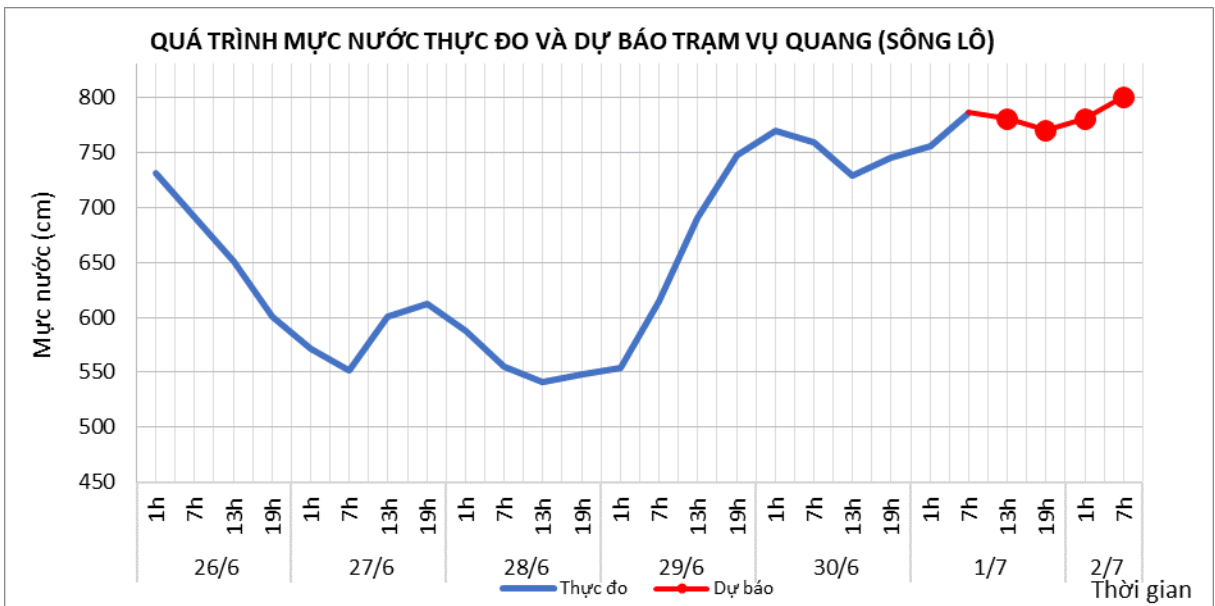
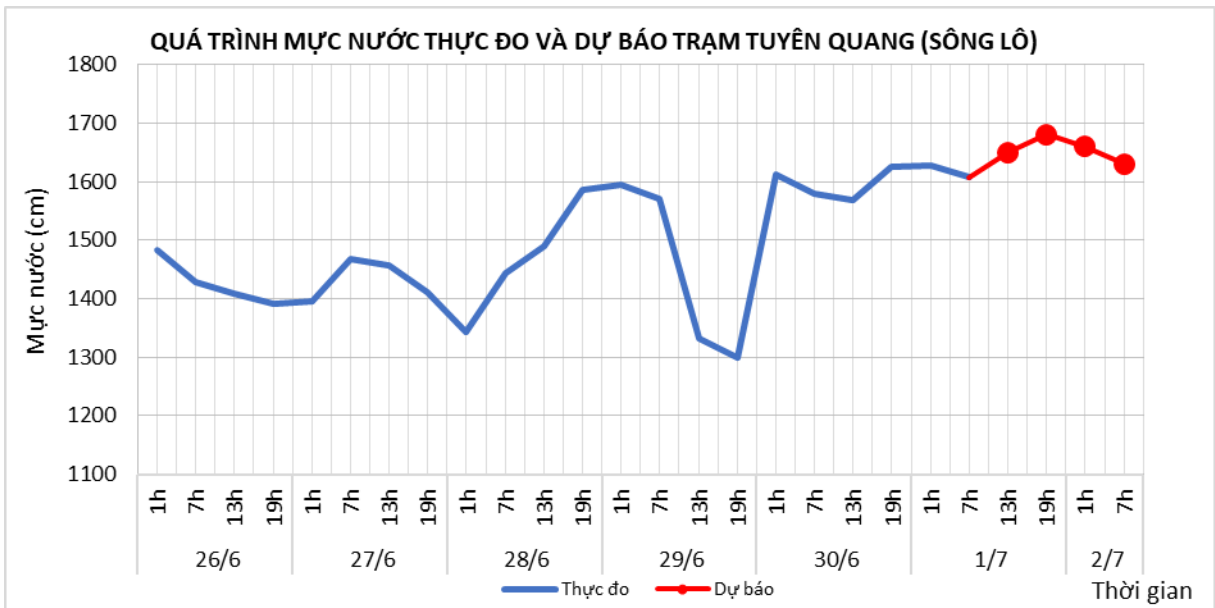
## 2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động với xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động với xu thế lên.



### 3. Khu vực Đông Bắc

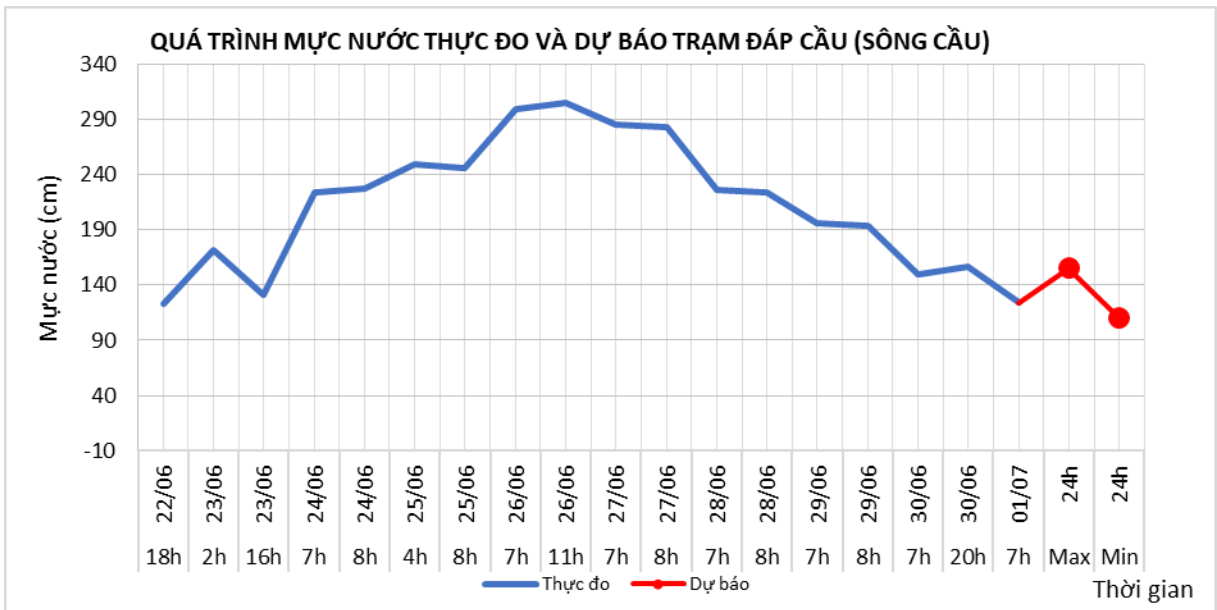
#### 3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm.



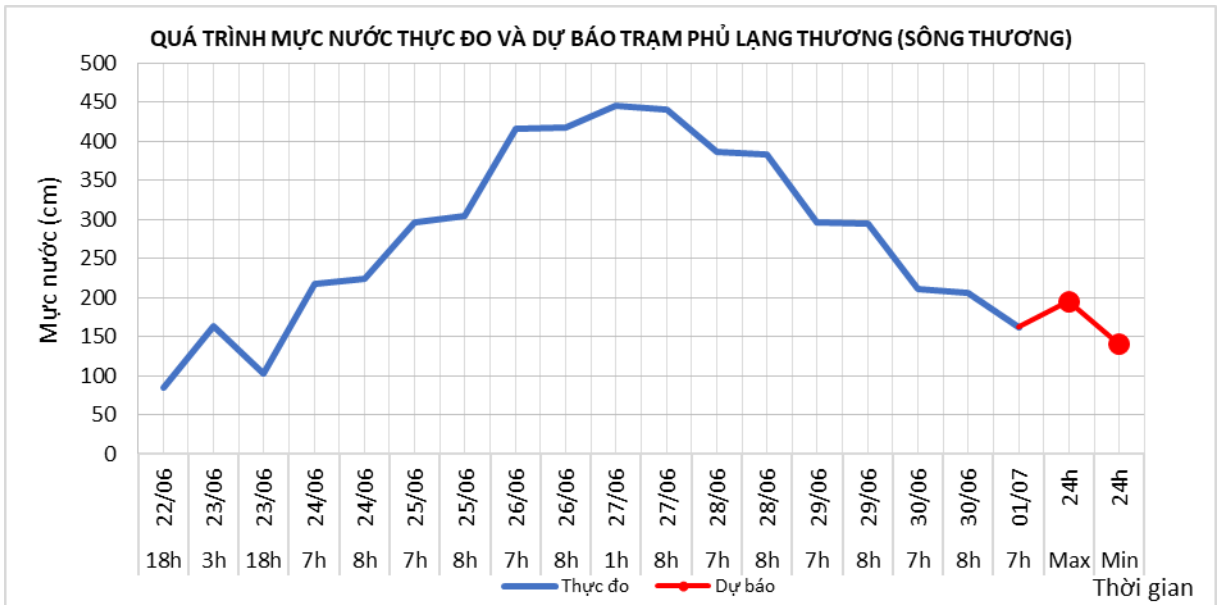
### 3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



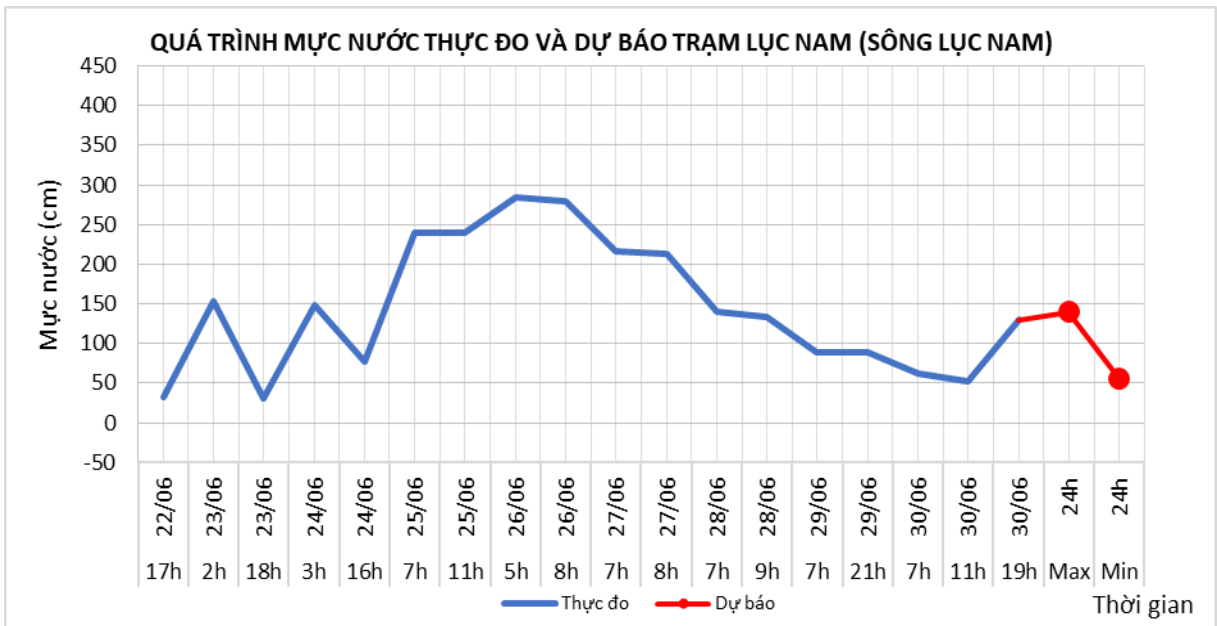
### 3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



#### 4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

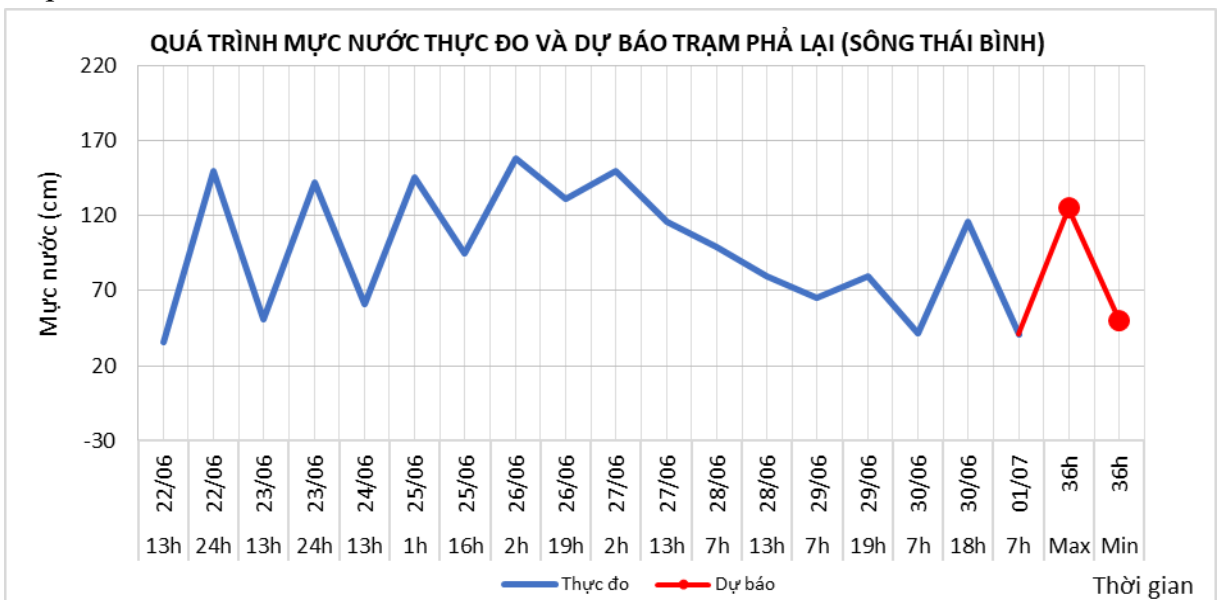
##### 4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,25m và thấp nhất ở mức 0,5m.



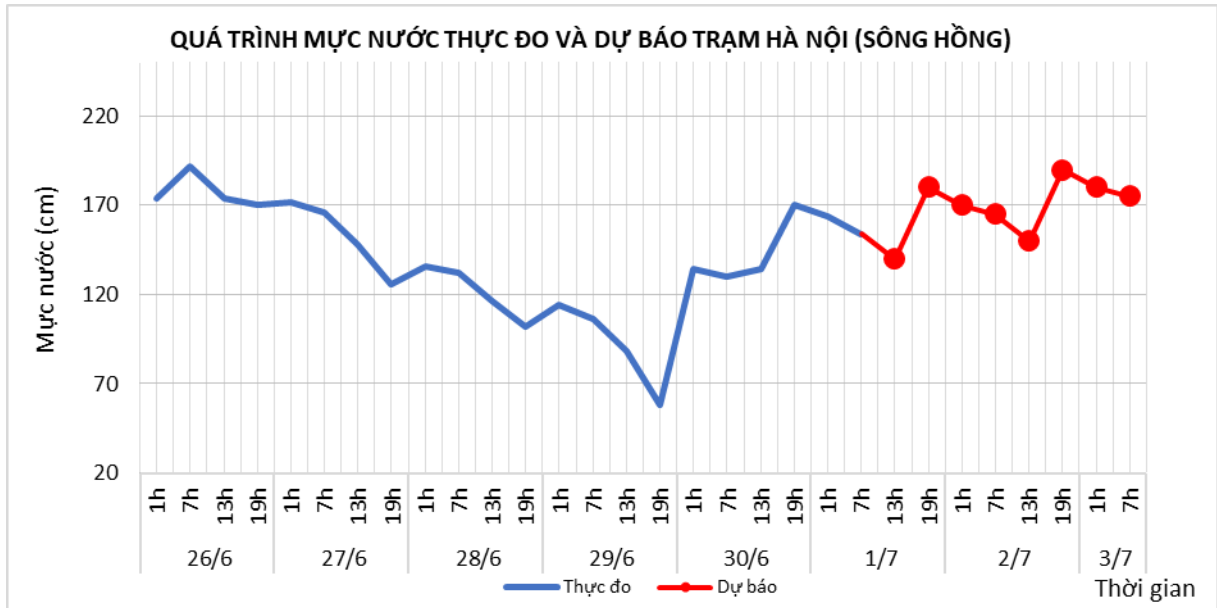
##### 4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/01/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,54m.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/03/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,75m.



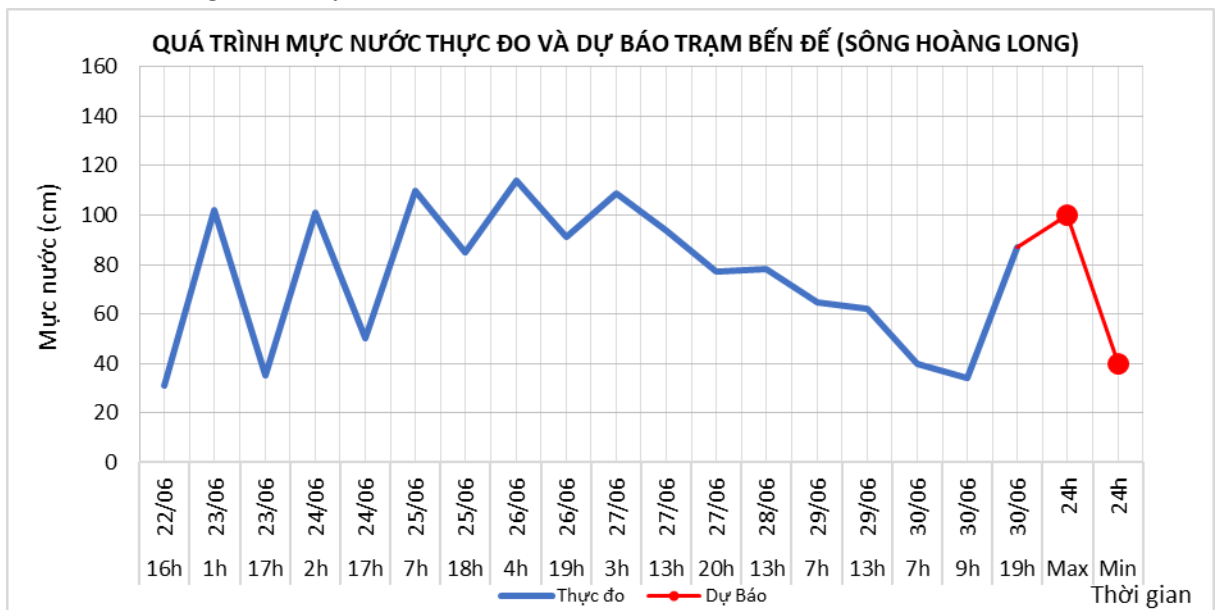
### 4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



## 5. Khu vực Bắc Trung Bộ

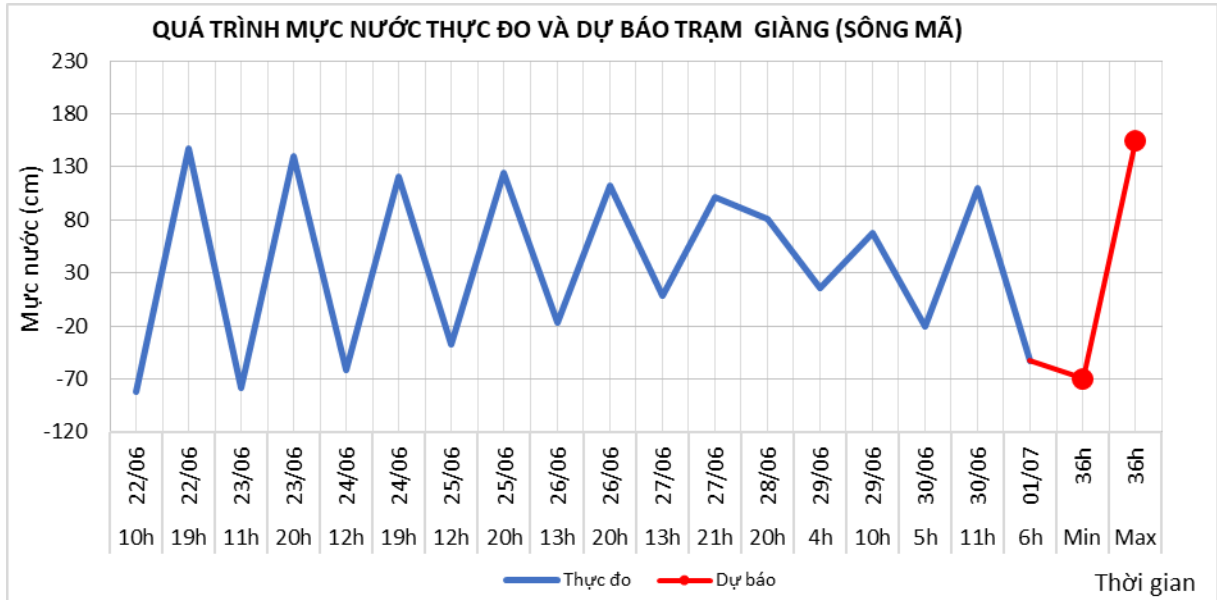
### 5.1. Lưu vực sông Mã

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều



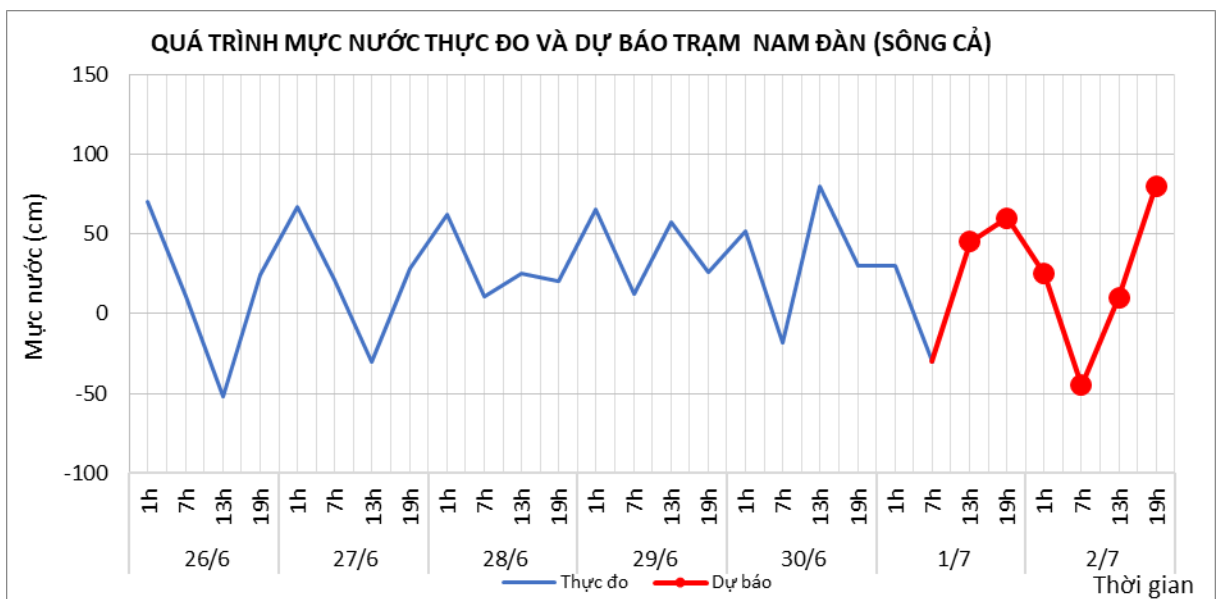
### 5.2. Lưu vực sông Cả

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



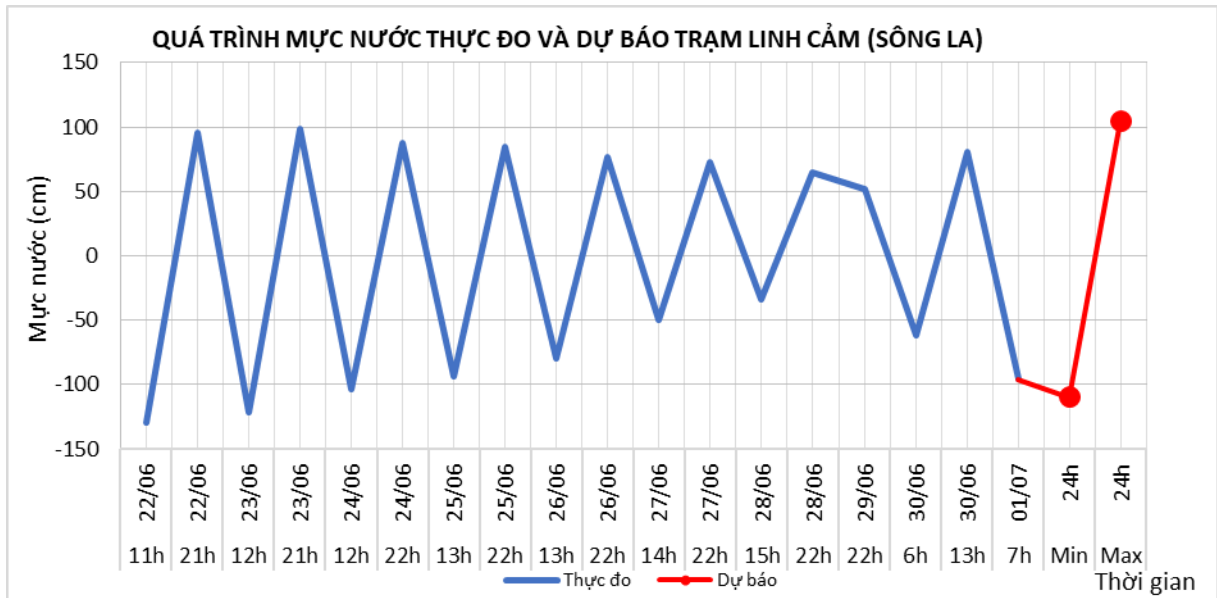
### 5.3. Lưu vực sông La

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



## 6. Khu vực Trung Trung Bộ

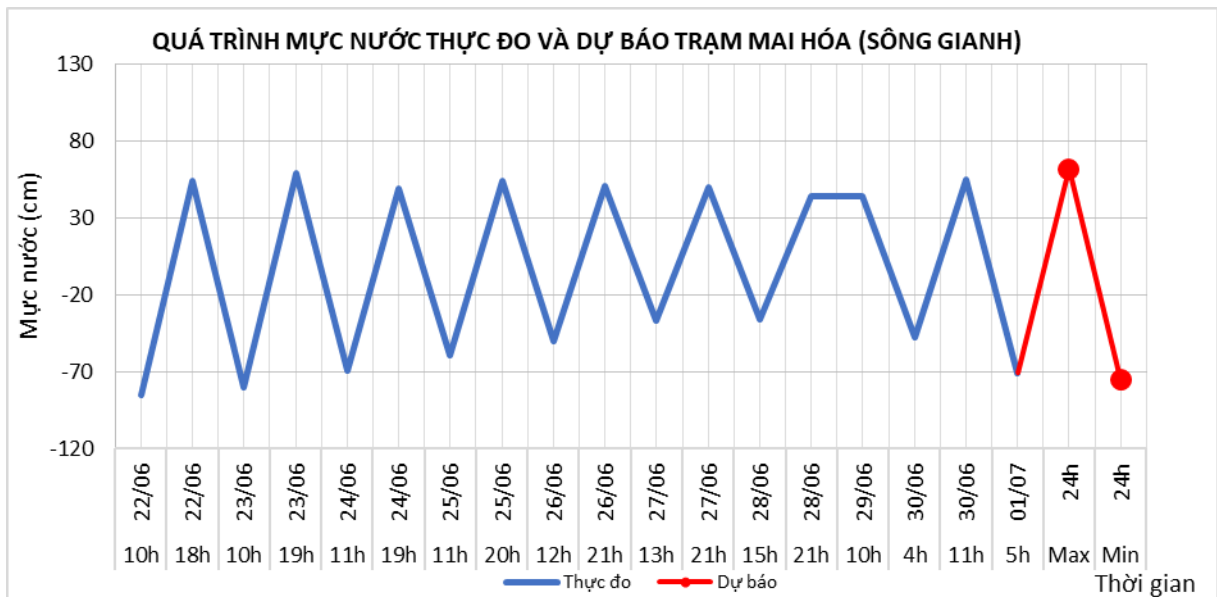
### 6.1. Lưu vực sông Gianh

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



### 6.2. Lưu vực sông Hương

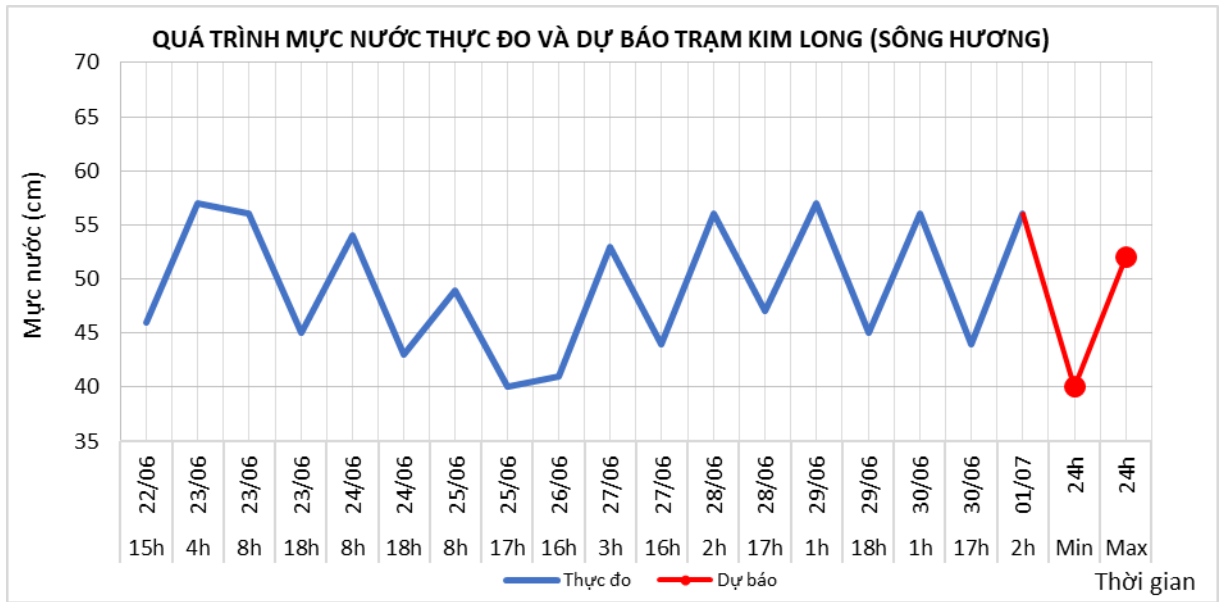
*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



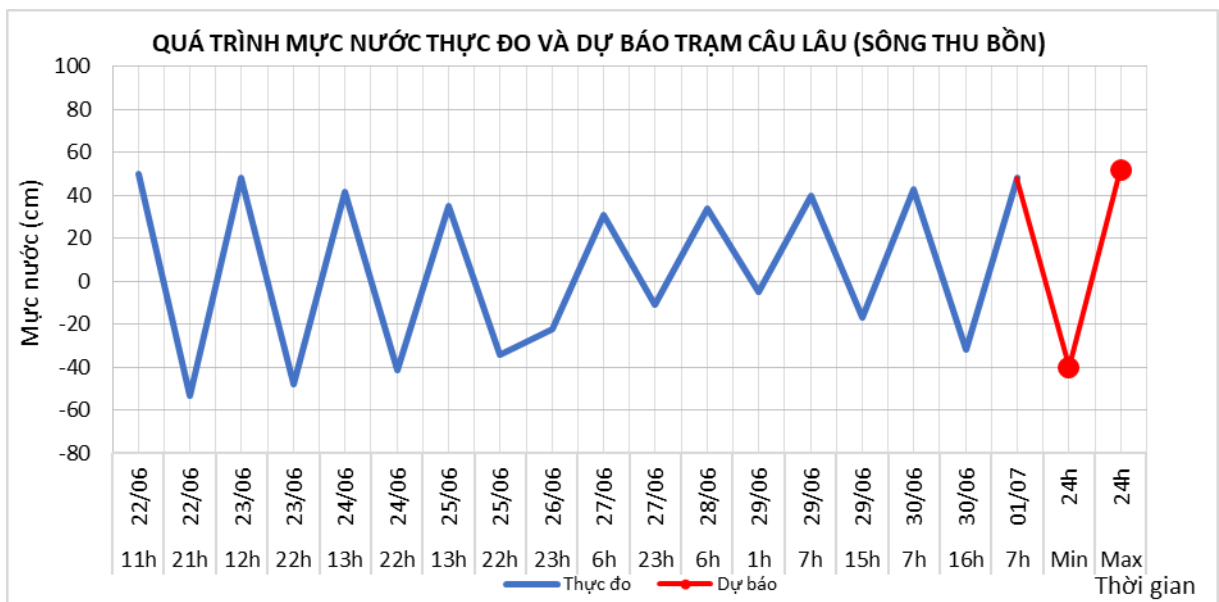
**6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước biến đổi chậm.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước biến đổi chậm.



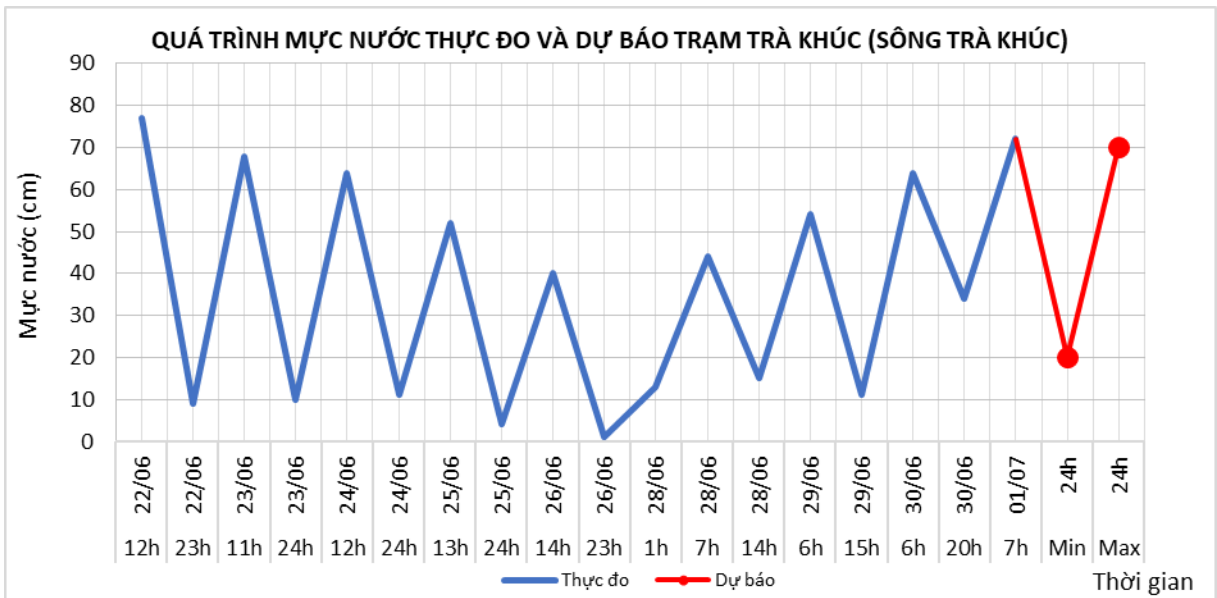
**6.4. Lưu vực sông Trà Khúc**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước biến đổi chậm

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước biến đổi chậm



## 7. Khu vực Nam Trung Bộ

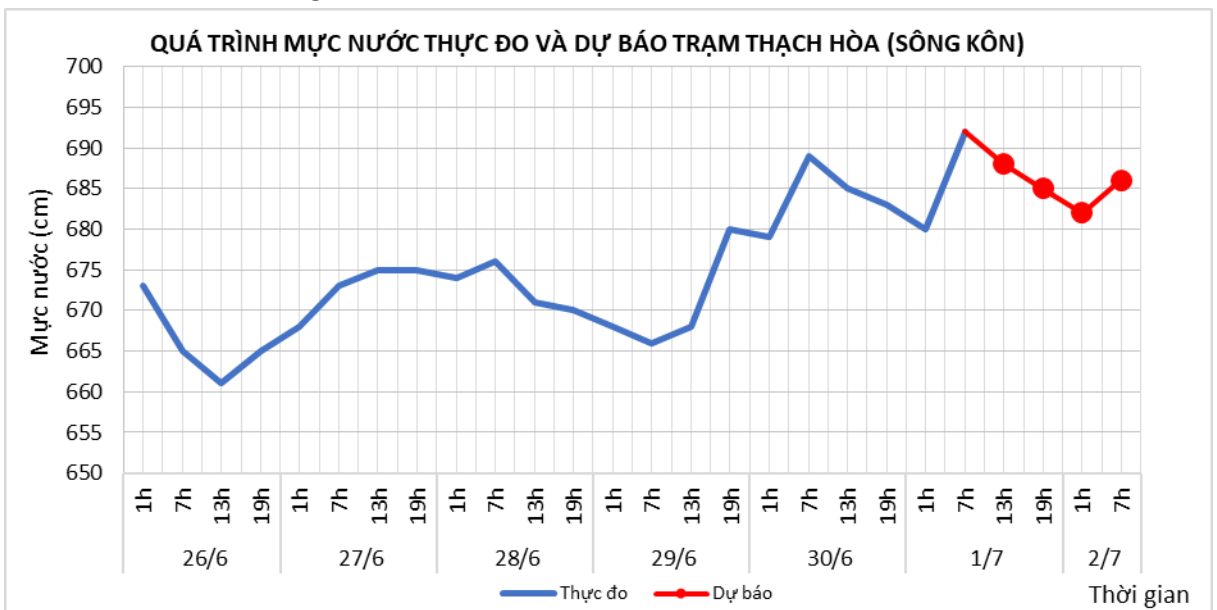
### 7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



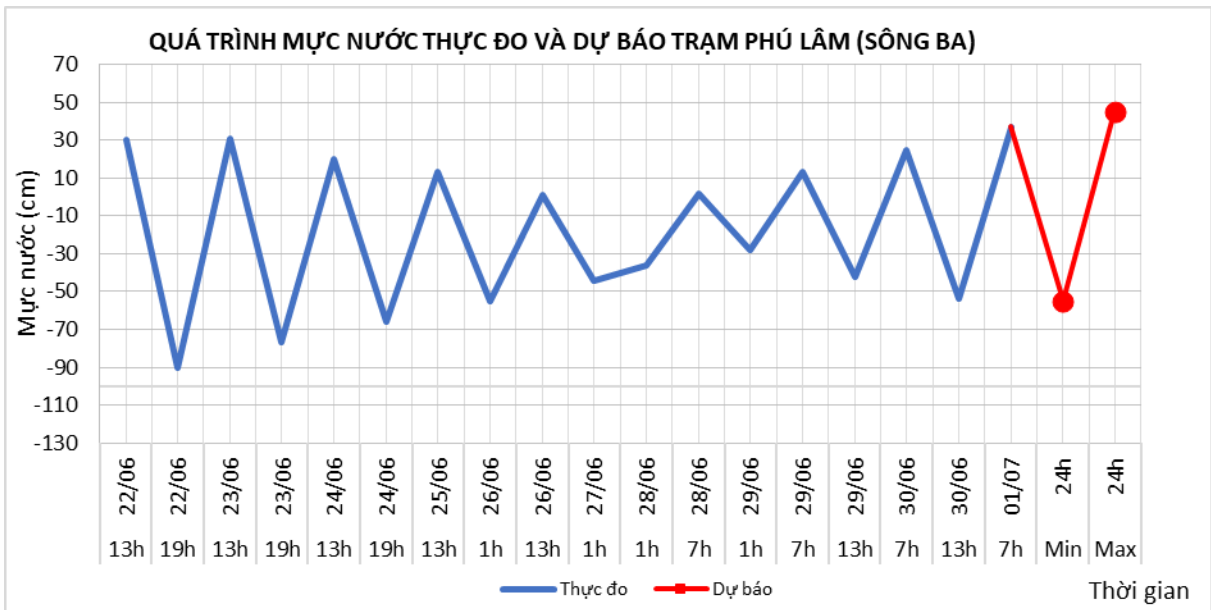
### 7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



## 8. Khu vực Tây Nguyên

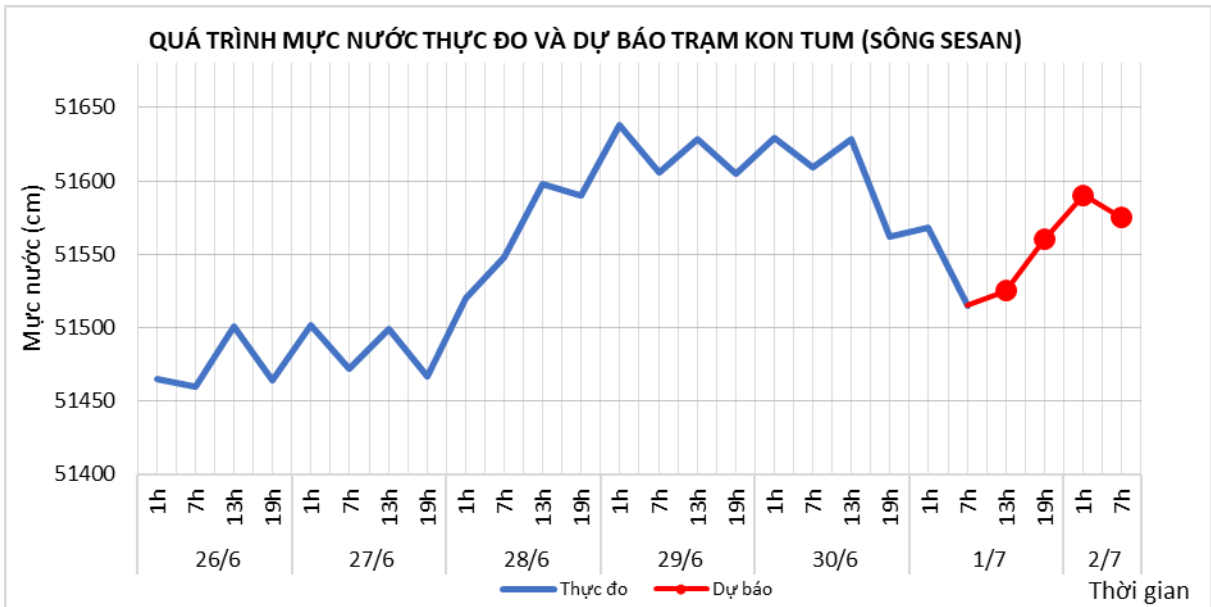
### 8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



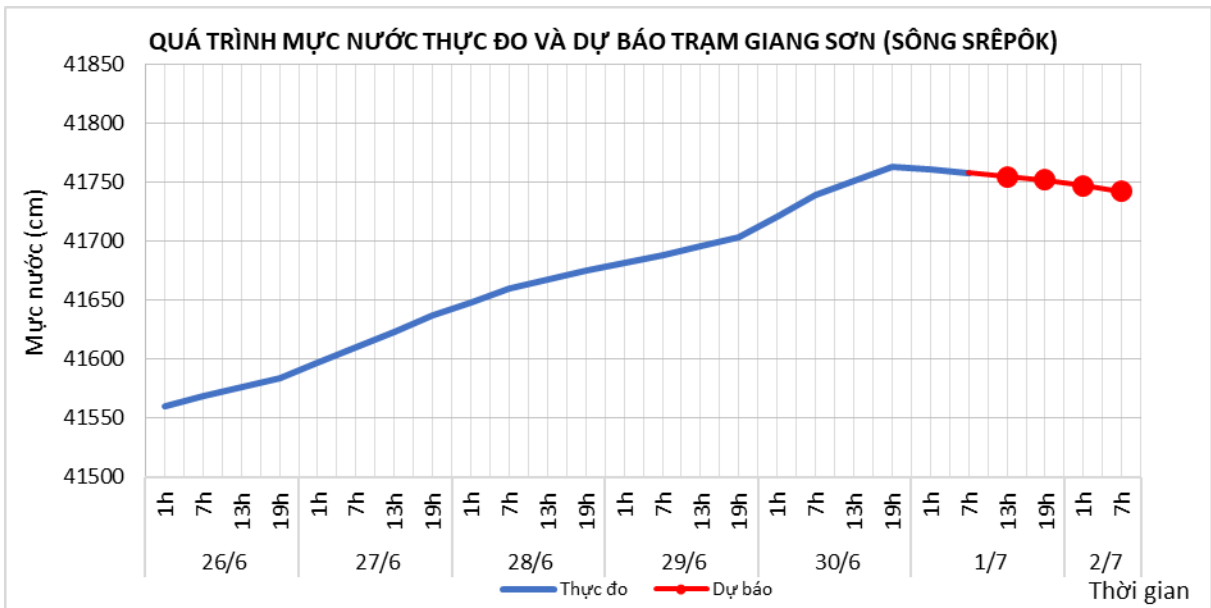
### 8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



## 9. Khu vực Nam Bộ

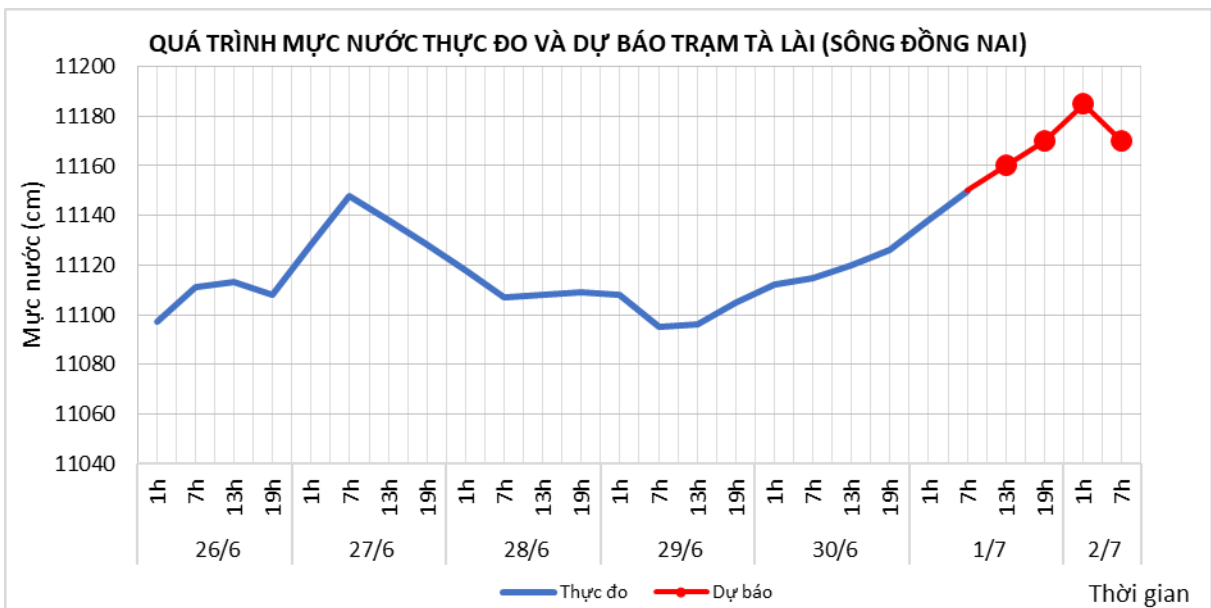
### 9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



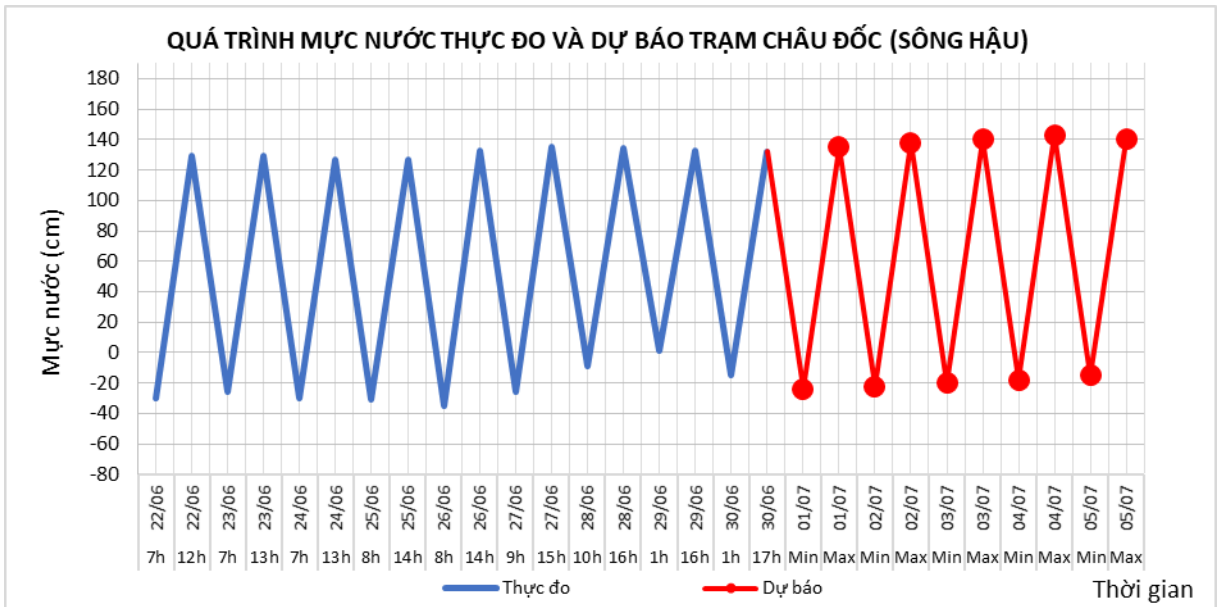
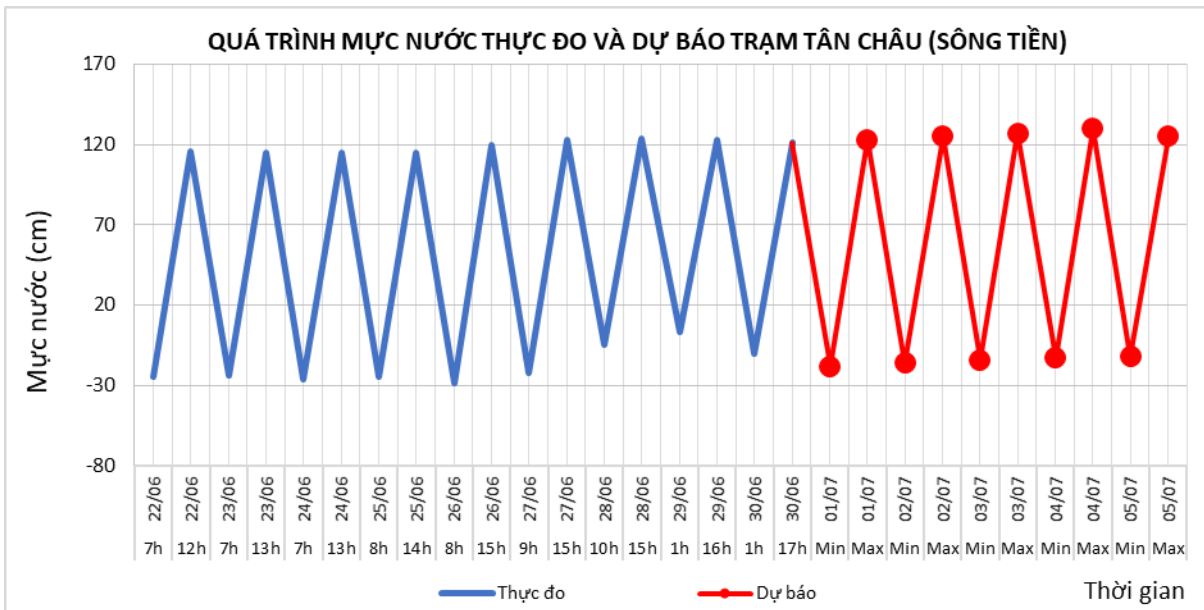
### 9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 30/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,21m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,32m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 05/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,25m tại Châu Đốc ở mức 1,40m.



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-30/06	19h-30/06	1h-01/07	7h-01/07	13h-01/07		19h-01/07		1h-02/07		7h-02/07		13h-02/07		19h-02/07		1h-03/07		7h-03/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	428	40	40	138	400	↑	40	↓	130	↑	40	↓								
Thao	Yên Bái	2495	2463	2477	2500	2530	↑	2560	↑	2580	↑	2570	↓								
Thao	Phú Thọ	1221	1221	1218	1211	1220	↑	1215	↓	1220	↑	1240	↑								
Lô	Tuyên Quang	1569	1625	1628	1607	1650	↑	1680	↑	1660	↓	1630	↓								
Lô	Vũ Quang	729	745	755	786	780	↓	770	↓	780	↑	800	↑								
Hồng	Hà Nội	134	170	164	154	140	↓	180	↑	170	↓	165	↓	150	↓	190	↑	180	↓	175	↓
Cả	Nam Đàn	80	30	30	-30	45	↑	60	↑	25	↓	-45	↓	10	↑	80	↑				
Kôn	Thanh Hòa	685	683	680	692	688	↓	685	↓	682	↓	686	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51628	51562	51568	51515	51525	↑	51560	↑	51590	↑	51575	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41755	41763	41763	41758	41755	↓	41752	↓	41747	↓	41742	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11120	11126	11138	11150	11160	↑	11170	↑	11185	↑	11170	↓								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	157	↓	124	↓	155	↓	110	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	206	↓	162	↑	195	↓	140	↓
Lục Nam	Lục Nam	130	↑	52	↑	140	↑	55	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	116	↑	41	↓	125	↑	50	↑
Hoàng Long	Bến Đé	87	↑	34	↓	100	↑	40	↑
Mã	Giàng (**)	110	↑	-53	↓	155	↑	-70	↓
La	Linh Cảm	81	↑	-96	↓	105	↑	-110	↓
Gianh	Mai Hóa	55	↑	-71	↓	62	↑	-75	↓
Hương	Kim Long	56	→	44	↓	52	↓	40	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	48	↑	-32	↓	52	↑	-40	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	72	↑	34	↑	70	↓	20	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	37	↑	-54	↓	45	↑	-55	↓

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày															
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo													
		30/06	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07	30/06	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07														
Sông Tiền	Tân Châu	121 ↓	123 ↑	125 ↑	127 ↑	130 ↑	125 ↓	-10 ↓	-18 ↓	-16 ↑	-14 ↑	-13 ↑	-12 ↑	Sông Hậu	Châu Đốc	132 ↓	135 ↑	138 ↑	140 ↑	143 ↑	140 ↓	-15 ↓	-24 ↓	-22 ↑	-20 ↑	-18 ↑	-15 ↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 02/07

Tin phát lúc: 10h30'

Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng